

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG – CHĂM SÓC SỨC KHOẺ VỆ SINH

BẢN THÂN

Thực hiện trong 3 tuần. Từ ngày 12/10 đến 30/10-2026

Người thực hiện : Đặng Thị Danh “Nhỡ B3”

T T	Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
1	Nuôi dưỡng * Ăn uống * Tổ chức giấc ngủ	- 100% Trẻ ăn bán trú tại trường 1 bữa chính, 1 bữa phụ, đảm bảo đủ chất đủ lượng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. - Hàng ngày trẻ được ăn chín, uống nước sôi ấm đảm bảo vệ sinh. - Biết ăn tất cả các món ăn ở trường - Các loại thực phẩm đảm bảo vệ sinh và thay đổi theo thời tiết. - Đồ dùng ăn uống đảm bảo vệ sinh và đầy đủ - Chỗ ngủ thoáng, sạch sẽ yên tĩnh. ít ánh sáng khi trẻ ngủ. - Trẻ ngủ đủ giấc, ngon giấc, dậy giấc - Biết làm một số việc tự phục vụ	- Cô chuẩn bị phòng ăn sạch sẽ thoáng mát. Đồ dùng đựng thức ăn: Bát, thìa, của trẻ phải được trùng nước sôi, có đĩa đựng cơm rơi, khăn lau tay, bàn ghế cho trẻ ngồi ăn, vệ sinh trước khi ăn. - Trong khi trẻ ăn cô động viên trẻ ăn hết suất, sạch sẽ không để rơi cơm, không nói chuyện, ăn xong lau miệng, uống nước. - Giáo dục dinh dưỡng lồng ghép mọi lúc mọi nơi. - Phối hợp với phụ huynh có biện pháp chăm sóc trẻ đúng kỹ thuật. - Tổ chức nơi ngủ cho trẻ, nơi yên tĩnh, hạn chế ánh sáng. - Cho trẻ đi vệ sinh trước lúc ngủ. - Tập cho trẻ một số thói quen hành vi văn minh trước và sau khi ngủ dậy - Cho trẻ đọc bài thơ giờ đi ngủ trước lúc đi ngủ. - Cô thường xuyên có mặt trong lúc trẻ ngủ, để chăm sóc giấc ngủ cho trẻ.	
2	Vệ sinh * Vệ sinh cá nhân:	- Luyện cho trẻ kỹ năng rửa tay lau mặt đúng thao tác, Vệ sinh rửa tay bằng xà phòng	- tổ chức cho trẻ vệ sinh rửa tay lau mặt trước và sau khi ăn.	

- Vệ sinh trẻ	trước khi ăn, và sau khi đi vệ sinh. - Tiếp tục luyện cho trẻ vệ sinh răng miệng đúng thao tác. - VS da, tóc, móng tay - VS quần áo dày dếp - Luyện cho trẻ có thói quen VS đại tiện tiện Đúng nơi quy định -Biết sử dụng đúng đồ dùng đúng quy cách,	Cô tổ chức cho trẻ thực hiện các thao tác vệ sinh răng miệng. Vệ sinh cá nhân thường xuyên. - Nhắc nhở trẻ thực hiện vệ sinh đầy đủ. - Cô luôn hướng dẫn Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định - Nhắc nhở trẻ luôn tắm gội sạch sẽ, quần áo luôn gọn gàng sạch sẽ, thường xuyên cắt ngắn móng tay.
- Vệ sinh cô	- Phòng nhóm, đồ dùng đồ chơi sạch sẽ. - Có đủ nước sạch, đồ dùng cho trẻ thực hiện vệ sinh.	- Cô giáo luôn là người gương mẫu, mọi lúc mọi nơi cho trẻ noi theo
- Vệ sinh môi trường	- Cô ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ phù hợp với thời tiết. - Cô có sức khoẻ tốt, được khám định kỳ. - Vệ sinh sân trường, xung quanh lớp học.	- Lên lịch vệ sinh đồ dùng, đồ chơi định kỳ hàng tuần, ngày. - Đồ dùng đồ chơi bằng nhựa gỗ tránh vỡ dễ chùi, rửa. - Lau quét nền nhà sau khi ăn cơm, thoáng mát phòng trước giờ đón trẻ và giờ ngủ.
- Vệ sinh đồ dùng đồ chơi	- Tạo môi trường cây xanh bóng mát ở sân trường, xử lý rác thải, nước thải. -Vệ sinh đđdc hàng ngày ,hàng tuần rồi phơi khô ráo .	- Tập thói quen để dép ở nhà bên ngoài - Tập cho trẻ thói quen bỏ rác Đúng nơi quy định - Lên lịch vệ sinh đđ dc hàng tuần ,ngày - Thường xuyên quét ,lau nền nhà - Tập cho trẻ thói quen để dép Gọn gàng
- Vệ sinh nhóm lớp	- Tập cho trẻ có thói quen lấy cất đđdc đúng nơi quy định - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi	- Thường xuyên quét ,lau nền nhà - Tập cho trẻ thói quen để dép
- Xử lý rác, nước thải	- Phòng nhóm lớp sạch sẽ ,khô ráo,đủ ánh sáng - Phòng nhóm ,đồ dùng,đồ chơi sạch sẽ .	- Lên lịch vệ sinh lau chùi nhóm lớp tuần 1 lần vào chiều thứ sáu hàng tuần
- Nguồn nước	- Tập cho trẻ biết nhặt rác,bỏ vỏ vào thùng rác,cất đồ dùng cá nhân,đồ chơi của lớp đúng nơi quy định . - Vệ sinh sân trường ,xung quanh lớp học	- Lau chùi nhà vệ sinh hàng ngày ,để khô ráo tránh mùi khai - Thông thoáng phòng học trước giờ đón trẻ - Thường xuyên vệ sinh dụng cụ chứa nước có nắp đậy

		- Tạo môi trường cây xanh bóng mát ở sân trường ,xử lý rác thải ,nước thải - Xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch ,để đảm bảo nguồn nước sinh hoạt hàng ngày cho trẻ	- Vệ sinh sân trường ,xung quanh lớp học -Tạo môi trường cây xanh bóng mát ở sân trường và xử lý nước thải ,rác thải - Giáo dục trẻ biết tiết kiệm nước trong khi sử dụng - thường xuyên vệ sinh dụng cụ chứa nước - Thường xuyên cung cấp nước sạch ,đồ dùng để trẻ thực hiện vệ sinh hàng ngày	
3	*Chăm sóc sức khỏe	- Giáo viên kết hợp với nhà trường có biện pháp chăm sóc trẻ nhẹ cân và thấp còi - Thường xuyên cho trẻ vệ sinh rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy tránh bệnh như covit, tay chân miệng	- Giáo viên phối hợp với phụ huynh để có biện pháp chăm sóc trẻ và trẻ thấp còi - Trao đổi với phụ huynh nếu trẻ nào bị ho, sốt, mắc bệnh tay chân miệng cho trẻ nghỉ ở nhà để theo dõi, điều trị tránh lây lan.	
4	*Bảo vệ an toàn cho trẻ	- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống và nước vệ sinh cho trẻ ở trường cũng như ở nhà. - Đảm bảo an toàn Tuyệt đối cho trẻ về thể xác cũng như tinh thần	- Giáo viên kết hợp với gia đình nhà trường chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tốt - Tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp. Luôn giám sát nhắc nhở trẻ an toàn trong khi chơi. - Giáo dục an toàn cho trẻ.	

*** Đánh giá sự phát triển của trẻ**

- Tình trạng sức khỏe của trẻ.
- Kỹ năng của trẻ.

MỤC TIÊU CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC: CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thực hiện trong 3 tuần. Từ ngày 19/10 đến - 30/10-2026

Người thực hiện : Ngô Thị Thu “Nhỡ B3”

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
MT4 - Biết ăn để cao lớn khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	+ Trò chơi: Bé chọn món nào + Bữa ăn gia đình.	Hoạt động góc. + Trò chơi: Bé chọn món nào + Bữa ăn gia đình.
MT5. Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở.	+ Bé đi giày, dép, mặc quần áo + Bé đánh răng, lau mặt. + Rửa tay bằng xà phòng. * <i>Montessori, Mindmap</i> - <i>Hoạt động rửa tay, lau mặt.</i> - <i>Hoạt động tập đánh răng</i> .	-Hoạt động vệ sinh. + Bé đi giày, dép, mặc quần áo + Bé đánh răng, lau mặt. + Rửa tay bằng xà phòng. * <i>Montessori, Mindmap</i> - <i>Hoạt động rửa tay, lau mặt.</i> - <i>Hoạt động tập đánh răng</i>
MT12. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp theo hiệu lệnh: - <i>Hô hấp</i> : hít vào thở ra - <i>Tay</i> : + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẩy bàn tay, nắm mở bàn tay). + Co và duỗi bàn tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - <i>Lưng, bụng, lườn</i> : + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - <i>Chân</i> :	-Hoạt động mọi lúc mọi nơi. -Hoạt động Thẻ dục sáng : - <i>Hô hấp</i> : hít vào thở ra - <i>Tay</i> : + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẩy bàn tay, nắm mở bàn tay). + Co và duỗi bàn tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - <i>Lưng, bụng, lườn</i> : + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải.

MT16.Thể hiện nhanh, mạnh khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	+ Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. -Trườn theo hướng thẳng” -Bật liên tục về phía trước .	- <i>Chân:</i> + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. - Hoạt động học . *Trườn theo hướng thẳng” TCVD: Kéo cưa lừa sẻ *Bật liên tục về phía trước -TCVD: Mèo đuổi chuột - Hoạt động chơi ngoài
MT19. Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng .	- Chức năng của các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể; Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như: kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm....để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng: + Bé khám phá các giác quan: Thị giác, thính giác, vị giác ... + Quá trình phát triển của bé. + Khám phá cơ thể bé - Quan sát: Bạn trai, bạn gái; Một số bạn ở lớp khác; Vẽ dấu bàn tay, bàn chân; Phát hiện âm thanh khác nhau; Bộ phận trên cơ thể; Nhặt lá cây xếp hình bé trai, bé gái....	* Hoạt động học - KPKH: -Bé cân gì lớn lên để khỏe mạnh.
MT24.Quan tâm đến chữ số, số lượng.	-TC: Chỉ nhanh nói đúng. + TC: Bé nào thông minh + Ô số mấy? <i>* Montessori:</i> <i>- Trò chơi với bàn số học đếm.</i> <i>- Trò chơi với đồng hồ số.</i> + Xác định phía phải, phía trái của bản thân	Hoạt động mọi lúc mọi nơi. Hoạt động góc. TC: Chỉ nhanh nói đúng. + TC: Bé nào thông minh + Ô số mấy? <i>* Montessori:</i> <i>- Trò chơi với bàn số học đếm.</i> <i>- Trò chơi với đồng hồ số</i> -Hoạt động góc, hoạt động mọi lúc mọi nơi

MT31. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định phía trên dưới trước sau của bạn khác + Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân; so với bạn khác (phía trước- phía sau.phía trên – phía dưới , phía phải – phía trái).	+ Xác định phía phải, phía trái của bản thân - Xác định phía trên dưới trước sau của bạn khác -Hoạt động học -Dạy trẻ nhận biết phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau bản thân trẻ”. -Hoạt động học. - Ngày vui của bà, của mẹ.(Ngày 20/10.
MT36. Kể tên và nêu đặc điểm một số ngày lễ hội 20/10.	+* <i>Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội,</i> - Ngày vui của bà, của mẹ.(Ngày 20/10)	* Hoạt động học - Trò chuyện sáng (UNIS) Trẻ giới thiệu về mình: - <i>My name is ... (Tên tôi là...); I am <u>three/ four/five...</u> year old(Tôi 3/4/5 tuổi</i>
MT37. Nói họ, tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	+ Ngày sinh nhật của bé. + Bé giới thiệu về mình. <i>*UD PP Trò chuyện sáng UNI</i>	* Hoạt động học - KNS:Mặc quần áo
MT47.Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Thơ : Bé ơi * Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	-Hoạt động học. - Thơ : Bé ơi -Thơ : Cô dạy * Hoạt Động chiều , Mọi lúc mọi nơi
MT48. Nghe và hiểu nội dung câu chuyện, biết kể lại truyện có mở đầu, kết thúc. Đóng kịch, bắt chước giọng nói điệu bộ của nhân vật trong truyện.	* Nghe, hiểu nội dung truyện kể, * Kể lại truyện đã được nghe Mỗi người một việc ,Gấu con bị đau răng (Lời dịch: Tạ Thị Liên); Cậu bé mũi dài (Lê thu Hương biên tập);	* Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi *Hoạt Động học -Truyện : Cậu bé mũi dài (Lê thu Hương. Hoạt Động góc, Mọi lúc Mọi nơi * Nghe, hiểu nội dung truyện kể, * Kể lại truyện đã được nghe. Gấu con bị đau răng (Lời dịch: Tạ Thị Liên);

MT56. Nói được những điều bé thích, không thích, những việc có thể làm được.	+ Sở thích của bé + Làm đồ chơi yêu thích + Khả năng của bản thân: những hoạt động, công việc có thể làm được. * <i>Ứng dụng PP trò chuyện sáng:</i> - Bé giới thiệu bản thân. - Bé biết làm gì.	*Hoạt động mọi lúc mọi nơi. + Sở thích của bé + Làm đồ chơi yêu thích + Khả năng của bản thân: những hoạt động, công việc có thể làm được. * <i>Ứng dụng PP trò chuyện sáng:</i> - Bé giới thiệu bản thân. - Bé biết làm gì.
MT57. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Góc phân vai: Cô giáo, gia đình, Bác cấp dưỡng; Cửa hàng bán đồ dùng đồ chơi cho trẻ, Bếp ăn của trường; Cửa hàng thực phẩm; Phòng khám... - Góc xây dựng: Xây ngôi nhà của bé; Xây vườn rau; Xếp nhà bé tập thể dục. - Góc học tập: Nói tranh; phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu; Phân nhóm đồ dùng; Tô vẽ chữ cái, chữ số, nói số lượng tương ứng; Chơi đô mi nô; lắp ghép các khái niệm tương phản ; Làm biểu đồ cân nặng chiều cao; Đếm nhóm bạn trai, bạn gái;phân nhóm thực phẩm. - Góc Nghệ thuật: + Vẽ, nặn, xé dán, tô màu các đồ dùng, đồ chơi. Làm album ảnh về các chủ đề bản thân, Biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non, bản thân. - Góc thiên nhiên: chăm sóc rau, vườn hoa, cây cảnh	Hoạt động góc: - Góc phân vai: Cô giáo, gia đình, Bác cấp dưỡng; Cửa hàng bán đồ dùng đồ chơi cho trẻ, Bếp ăn của trường; Cửa hàng thực phẩm; Phòng khám... - Góc xây dựng: Xây ngôi nhà của bé; Xây vườn rau; Xếp nhà bé tập thể dục. Góc học tập: Nói tranh; phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu; Phân nhóm đồ dùng; Tô vẽ chữ cái, chữ số, nói số lượng tương ứng; Chơi đô mi nô; lắp ghép các khái niệm tương phản ; Làm biểu đồ cân nặng chiều cao; Đếm nhóm bạn trai, bạn gái;phân nhóm thực phẩm. - Góc Nghệ thuật: + Vẽ, nặn, xé dán, tô màu các đồ dùng, đồ chơi. Làm album ảnh về các chủ đề bản thân, Biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non, bản thân. - Góc thiên nhiên: chăm sóc rau, vườn hoa, cây cảnh.
MT58. Cố gắng hoàn thành công việc được giao: Trục nhật, cất dọn đồ chơi.	-Cùng nhau trục nhật + Bé sắp xếp đồ chơi <i>PP Sơ đồ tư duy Minmap.</i> + Cùng nhau sáng tạo + Tôi vui, tôi buồn + Tô màu tranh.	-Hoạt động vệ sinh. - Cùng nhau trục nhật + Bé sắp xếp đồ chơi -Hoạt động mọi lúc mọi nơi. -Hoạt động góc -Hoạt động chiều.

MT59. Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình + An ủi, chia vui cùng người thân, bạn bè	+ Cùng nhau sáng tạo + Tôi vui, tôi buồn + Tô màu tranh.
MT60. Biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	+ Cảm xúc của bé + Khuôn mặt đáng yêu .	Hoạt động mọi lúc mọi nơi. Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình
MT68. Bỏ rác đúng nơi quy định. Không bẻ cành, ngắt hoa.	+ Bé giữ gìn vệ sinh môi trường: + Bỏ rác đúng nơi quy định, + Phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt”- “xấu”.	+ An ủi, chia vui cùng người thân, bạn bè + Cảm xúc của bé + Khuôn mặt đáng yêu <i>PP Sơ đồ tư duy Minmap: Cảm xúc của bé (Vui, buồn, sợ hãi, tức giận)</i>
MT70. Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng từ gợi cảm để nói lên cảm xúc của mình khi nghe âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng.	-Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	-Hoạt động vệ sinh. Hoạt động mọi lúc mọi nơi. + Bé giữ gìn vệ sinh môi trường: + Bỏ rác đúng nơi quy định, + Phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt”- “xấu”.
MT71. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.	+ Bé hãy lắng nghe . -Múa Cho Mẹ Xem -Cái mũi”	-Hoạt động chiều. -Hoạt động mọi lúc mọi nơi. Hoạt động học +NDTT:Đạy hát:“Cái mũi” (Lê Đức-Thu Hiền (Trần Ngọc)
MT72. Hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	+ Trò chơi: nhảy theo điệu nhạc + Vận động theo nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi - Trẻ được nghe các bài hát trong chủ đề +Hoạt động học + Vận động múa : Múa cho mẹ xem
MT73.Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa); trò chơi âm nhạc.	Vận động: Gõ theo tiết tấu chậm; tiết tấu phối hợp; tiết tấu nhanh; Vận động minh họa...phù hợp với các bài hát trong các chủ đề.	Hoạt động chiều <i>Làm quen bài mới:</i> Mời bạn ăn (Trần Ngọc) Hoạt động học

MT74. Lựa chọn dụng cụ, hình thức vận động và thể hiện hình thức vận động theo bài hát bản nhạc.		Hoạt động chiều Hoạt động góc. + Trò chơi: nhảy theo điệu nhạc + Vận động theo nhạc.. <i>- Sử dụng bộ gõ cơ thể trong các trò chơi âm nhạc.</i>
MT76. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	-Làm Thiệp tặng bà tặng mẹ -Tạo hoa bằng dầu vân tay; Trang trí mặt nạ, Làm rối rơm bạn trai, bạn gái; Trang trí bánh sinh nhật.	Hoạt động học -Làm Thiệp tặng bà tặng mẹ Hoạt động góc ,hdd mọi lúc mọi nơi
MT 77. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Tô màu vòng đeo cổ..... -Vẽ khuôn mặt vui; Vẽ đồ dùng của bé (Áo, quần, mũ, dép...). Trang trí áo bé trai, váy bé gái.	-Tạo hoa bằng dầu vân tay; Trang trí mặt nạ; Làm rối rơm bạn trai, bạn gái; Trang trí bánh sinh nhật. -Hoạt động học -Tô màu vòng đeo cổ.....
MT78. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	Cắt dán đôi tất -Cắt hình áo bạn trai, bạn gái; Cắt dán đồ dùng, trang phục của bé từ họa báo;; Cắt dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc.	Hoạt động chiều Hoạt động góc Vẽ khuôn mặt vui; Vẽ đồ dùng của bé (Áo, quần, mũ, dép...). Trang trí áo bé trai, váy bé gái. - Cắt dán đôi tất
MT79.Làm lồm, dẻo bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	- Nặn một số loại quả bé thường ăn; Nặn các loại bánh	-Hoạt động học Trang trí áo bé trai, váy bé gái. Hoạt động chiều Hoạt động góc Cắt hình áo bạn trai, bạn gái; Cắt dán đồ dùng, trang phục của bé từ họa báo;; Cắt dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc. -Hoạt động chiều Hoạt động góc. - Nặn một số loại quả bé thường ăn; Nặn các loại bánh Nặn một số loại quả bé thường ăn; Nặn các loại bánh

